TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/ 2018/ HS - ST
Ngày: 20 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Minh Tỵ

Bà Đào Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/ 2018/ TLST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quang N, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1995, tại: xã X huyện P; nơi cư trú: xóm Tân Sơn 8, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Dương Quang T và bà Hoàng Thị K; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/12/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, 48 tháng thử thách về tội "Cố ý gây thương tích"; bị cáo bị tạm giữ từ 14 giờ 30 phút ngày 27/ 9/ 2018 đến 9 giờ 00 phút ngày 06/ 10/ 2018 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Anh Dương Đình C, sinh năm 1982; địa chỉ: Xóm Tân Sơn 8, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Cao Quốc N, sinh năm 1967; địa chỉ: tổ dân phố 3 N, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977; địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8 giờ ngày 27/9/2018, tại rìa đường - thuộc tổ dân phố Đ, phường L, thành phố S, Công an phường Lương Sơn bắt quả tang, thu giữ của Dương Quang N 02 gói nhỏ (01 gói màu vàng, 01 gói màu trắng), bên trong chứa chất bột màu trắng, theo N khai là hêrôin, N mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng: 02 gói nhỏ chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, 01 xe môtô biển số 20H6 – 9103 và đưa N về Công an thành phố Sông Công giải quyết theo thẩm quyền *(bút lục 17 - 18)*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N khai nhận: Do từ tối hôm trước cãi nhau với bạn gái, tinh thần chán nản, nên đến khoảng 7 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2018, N điều khiển xe môtô đi từ khu vực trường Cao đẳng kinh tế Thái Nguyên đến khu vực tổ 11, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên thì gặp người đàn ông không quen biết đang đứng ở đó, N đưa cho người này 200.000đ và nhận được 01 gói nhỏ ma túy. N cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe môtô đi đến khu vực nghĩa trang Đồi Cọ - thuộc tổ dân phố Đông, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công để sử dụng. Đến nơi, N dừng xe ở rìa đường rồi chia gói ma túy vừa mua ra thành 02 gói nhỏ, mục đích để sử dụng dần thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quang N có tổng khối lượng 0,14 gam *(bút lục 21)*. Tại kết luận giám định số 1804/KL-PC54 ngày 04/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quang N là chất ma túy, loại heroine, có khối lượng là: 0,14 gam (*bút lục 26*).

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu LINDA màu đỏ biển số 20H6 – 9103 quá trình điều tra xác định N mượn của anh Dương Đình Cửu (là chú họ của N), Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Cửu quản lý, sử dụng *(bút lục 72)*. 01 bì niêm phong kí hiệu N bên trong có 0,128 gam heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 đã qua sử dụng được chuyển bảo quản theo đúng quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSSC-TN ngày 26/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quang N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo N từ 18 đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định, tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cũ thu giữ của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án; về án phí: buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo N không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được rõ lỗi lầm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về gia đình để chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào 8 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại rìa đường - thuộc tổ dân phố Đông, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, Dương Quang N đang tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ chất heroine, có tổng khối lượng 0,14 gam, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, …có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo N sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12, sau đó ở nhà làm thợ mộc cùng gia đình, bị cáo có đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của mình, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy và phạm tội. Năm 2012, bị cáo N đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình kết án phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích". Hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo cố ý phạm tội, lại chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần phải xét xử bằng án phạt tù, buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát là cao so với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét xử bị cáo mức án tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo N.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, N khai mua của người đàn ông không quen biết, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[3] Về vật chứng của vụ án: Ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 đã thu giữ, không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo N quản lý, sử dụng.

[4] Về án phí: Bị cáo Dương Quang N bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt: Bị cáo Dương Quang N 15 *(mười lăm)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu N bên trong đựng 0,128 gam ma túy loại heroine còn lại sau giám định (còn nguyên tình trạng niêm phong).

- Trả lại cho bị cáo Dương Quang N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, máy cũ đã qua sử dụng, số Imei: 013718001614355, trên máy có gắn 01 thẻ sim vietNobi số seri sim: 89840505171419763513.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/ 10/ 2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Quang N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Dương Quang N, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Đình Cửu.

Báo cho bị cáo N biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Cửu biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Dương Văn Phong

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; người liên quan;
- UBND xã Xuân Phương, huyện Phú Bình; (kèm TB Kq XX);
- THA: H.sự, D.sự (án đã có hiệu lực)
- Lưu: H.sơ, HS, VT